

Số: 84/BC-VP

An Giang, ngày 20 tháng 12 năm 2022

BÁO CÁO

Tóm tắt kết quả kỳ họp thứ 11 HĐND tỉnh khóa X, nhiệm kỳ 2021 - 2026
(Phục vụ đại biểu HĐND tỉnh tiếp xúc cử tri sau kỳ họp)

Kỳ họp thứ 11 Hội đồng nhân dân (HĐND) tỉnh diễn ra trong bối cảnh tỉnh An Giang vừa tổ chức thành công Lễ kỷ niệm 190 năm thành lập tỉnh. Sau một ngày rưỡi làm việc khẩn trương, khoa học, dân chủ và trách nhiệm cao, kỳ họp đã hoàn thành toàn bộ chương trình đề ra và thành công tốt đẹp. Tại kỳ họp này, HĐND tỉnh đã xem xét một khối lượng nội dung công việc lớn, quyết định nhiều nội dung quan trọng không chỉ trong năm 2022 mà còn cho cả nhiệm kỳ 2021 - 2025. Trước yêu cầu của thực tiễn, Thường trực HĐND tỉnh đã chủ động yêu cầu lãnh đạo các sở, ban, ngành trình bày tờ trình, báo cáo, dự thảo nghị quyết tại kỳ họp theo hướng tóm tắt để dành nhiều thời gian cho đại biểu thảo luận tại hội trường; chất vấn và trả lời chất vấn; truyền hình trực tiếp trên sóng của Đài Phát thanh - Truyền hình An Giang; đã mở đường dây điện thoại trực tiếp và nhận được 02 ý kiến của cử tri phản ánh những nội dung chính đáng với Hội đồng nhân dân tỉnh... nhằm thông tin rộng rãi, đảm bảo các hoạt động của HĐND tỉnh tại kỳ họp ngày càng công khai, minh bạch, gần gũi với cử tri và Nhân dân. Qua đó đã tạo điều kiện thuận lợi để Nhân dân và cử tri giám sát các hoạt động của HĐND tỉnh. Các nội dung được xem xét, quyết định tại kỳ họp này đều đạt sự đồng thuận cao.

Kết quả của Kỳ họp khẳng định Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các cơ quan, tổ chức có liên quan luôn lắng nghe ý kiến của cử tri và Nhân dân, chủ động, tích cực phối hợp để kịp thời đưa ra những quyết định quan trọng, giải quyết hiệu quả các vấn đề thực tiễn đặt ra, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, góp phần phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, thể hiện HĐND luôn đại diện cho ý chí, nguyện vọng của cử tri.

I. Thực hiện chức năng giám sát tại kỳ họp

1. Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét các báo cáo năm 2022 của Ủy ban nhân dân về: Tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, nhiệm vụ thu, chi ngân sách nhà nước; thực hiện Dự án tuyến đường bộ cao tốc Châu Đốc - Cần Thơ - Sóc Trăng, dự án thành phần 1, đoạn đi qua địa phận tỉnh An Giang; hoạt động năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân tỉnh...

2. Tại kỳ họp HĐND tỉnh đã tiến hành chất vấn đối với thủ trưởng 05 sở, ngành trực tiếp trả lời chất vấn tại diễn đàn kỳ họp gồm: Công an tỉnh; Tài nguyên Môi trường; Lao động, Thương binh và Xã hội; Bảo hiểm Xã hội tỉnh; Giao thông Vận tải. Qua trả lời chất vấn của thủ trưởng các sở, ngành, đã có 06

lượt đại biểu thực hiện quyền chất vấn để làm rõ hơn những vấn đề mà đại biểu quan tâm. Nhìn chung, các ý kiến phát biểu ngắn gọn, súc tích, có chất lượng, thể hiện sự tâm huyết, tinh thần trách nhiệm cao, đã bám sát thực tiễn, phản ánh được tâm tư, nguyện vọng của cử tri với các nội dung chất vấn mang tính thời sự, liên quan thiết thực đến đời sống của Nhân dân. Qua phiên chất vấn và trả lời chất vấn, Chủ tọa kỳ họp đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các sở, ngành lưu ý một số nội dung trọng tâm đối với các nhóm vấn đề, cụ thể như sau:

a) Đối với Công an tỉnh

Phát động phong trào, vận động Nhân dân tố giác tội phạm cho vay nặng lãi, tội phạm sử dụng công nghệ cao để lừa đảo; kiểm soát chặt chẽ các cơ sở kinh doanh trá hình cho vay nặng lãi và lừa đảo qua mạng internet; sử dụng đồng bộ các biện pháp nghiệp vụ để phòng ngừa, đấu tranh, điều tra, khởi tố có hiệu quả đối với loại tội phạm này. Tăng cường tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho người dân chấp hành pháp luật an toàn giao thông; đặc biệt là thanh thiếu niên, học sinh. Phối hợp với chính quyền địa phương, nhà trường, gia đình để có biện pháp giáo dục, quản lý phù hợp, khắc phục triệt để, hiệu quả đối với các trường hợp điều khiển phương tiện giao thông khi chưa đủ tuổi trên địa bàn tỉnh.

Tiếp tục quan tâm phối hợp các cơ quan liên quan hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi cho công dân về thủ tục hành chính đối với các vướng mắc về giấy khai sinh, sai sót họ, tên, ngày tháng năm sinh, tên cha, mẹ,...

b) Đối với Sở Tài nguyên và Môi trường

Tăng cường công tác tuyên truyền rộng rãi cho người dân hiểu và nhận thức về tác hại của việc khai thác đất mặt ruộng và ý thức chấp hành pháp luật về vấn đề này; kiểm tra, xử lý nghiêm các trường hợp khai thác đất mặt ruộng theo quy định của pháp luật. Vận động các chủ cơ sở sản xuất gạch ngói chuyển đổi công nghệ sản xuất gạch, chú trọng chuyển đổi công nghệ nung tiên tiến, công nghệ gạch không nung phù hợp với quy định về bảo vệ môi trường và quy hoạch vùng sản xuất. Thực hiện đảm bảo các giải pháp xử lý rác thải, ô nhiễm môi trường trong thời gian xây dựng các nhà máy xử lý rác thải bị chậm tiến độ.

c) Đối với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

Có kế hoạch, đề ra các giải pháp khuyến khích tạo ra nhiều việc làm, mở rộng và phát triển sản xuất thu hút người lao động làm việc; đẩy mạnh hoạt động đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng... chủ động phối hợp Liên đoàn lao động tỉnh, Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh và các ngành liên quan nắm bắt tình hình lao động, việc làm của người lao động trong các doanh nghiệp, đặc biệt kế hoạch nghỉ Tết và tiền lương, tiền thưởng vào dịp Tết Nguyên đán sắp đến. Thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng đào tạo, đẩy mạnh đào tạo nghề cho người lao động trước - trong - sau quá trình tham gia thị trường lao động. Triển khai thực hiện các giải pháp phù hợp để phân luồng, hướng nghiệp đối với học sinh, sinh viên, hướng tới phát triển nguồn nhân lực có chất lượng cao và cơ cấu phù hợp với nhu cầu của thị trường lao động và sự phát triển kinh tế tỉnh nhà.

d) Đối với Bảo hiểm xã hội tỉnh

Hiện nay cử tri rất quan tâm đến vấn đề học sinh, sinh viên mua bảo hiểm y tế theo hộ gia đình và việc mua bảo hiểm y tế tại trường, đề nghị Bảo hiểm xã hội quan tâm việc này. Đồng thời, có ý kiến, kiến nghị các cấp có thẩm quyền xem xét để có định hướng và giải pháp giải quyết phù hợp hơn.

e) Đối với Sở Giao thông vận tải

Hiện vẫn còn rất nhiều tuyến đường trên địa bàn tỉnh bị xuống cấp, hư hỏng, không an toàn giao thông cho người dân. Do đó, Sở Giao thông vận tải cần tăng cường kiểm tra các tuyến đường, đánh giá mức độ xuống cấp, hư hỏng, căn cứ vào thẩm quyền quản lý để đề xuất giải pháp duy tu, sửa chữa, khắc phục kịp thời để đảm bảo an toàn cho người dân.

Giữ mối liên hệ, báo cáo kịp thời với Cục quản lý đường bộ - Bộ Giao thông vận tải khi phát sinh yêu cầu bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông trên địa bàn tỉnh tại các tuyến đường thuộc thẩm quyền quản lý của Cục quản lý đường bộ - Bộ Giao thông vận tải; giải quyết kiến nghị của người dân về lắp các đèn tín hiệu giao thông, đèn chiếu sáng trên Quốc lộ, làm các gờ giảm tốc ở những điểm đen tai nạn giao thông hoặc nơi phức tạp về an ninh, trật tự.

f) Đối với Ủy ban nhân dân tỉnh

Tiếp tục rà soát, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật để ban hành theo thẩm quyền hoặc trình HĐND tỉnh xây dựng, sửa đổi, bổ sung các nghị quyết đáp ứng các yêu cầu của thực tiễn trên các lĩnh vực an ninh trật tự, tài nguyên và môi trường; lao động, thương binh và xã hội; bảo hiểm xã hội; giao thông vận tải.

Tăng cường hiệu quả, chất lượng đầu tư; đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công; tập trung nguồn lực, nguồn vốn cho các công trình trọng điểm, bảo đảm quốc phòng, an ninh; huy động nguồn lực để triển khai các Chương trình mục tiêu quốc gia; đầu tư nguồn lực cho công tác cứu hộ, cứu nạn và phòng chống thiên tai, tu bổ xử lý vùng sạt lở; bố trí đầu tư duy tu bảo dưỡng kết cấu hạ tầng giao thông, phối hợp với các cơ quan của Bộ Giao thông vận tải để giải quyết kiến nghị cử tri liên quan thuộc thẩm quyền của Bộ Giao thông vận tải.

3. Thủ trưởng các sở, ban, ngành có liên quan đã nêu cao tinh thần trách nhiệm, nỗ lực, cố gắng để giải trình đầy đủ, nghiêm túc và đi vào trọng tâm các vấn đề mà Chủ tọa và đại biểu HĐND tỉnh đặt ra. Đồng thời thẳng thắn nhận trách nhiệm về những mặt còn tồn tại, hạn chế của ngành, lĩnh vực mình phụ trách; từ đó có cam kết thực hiện nhằm khắc phục những tồn tại, hạn chế. HĐND tỉnh hoan nghênh sự nghiêm túc, cầu thị của Thủ trưởng các sở, ngành trong việc trả lời chất vấn, điều này đã thể hiện sự cam kết của mình đối với Hội đồng nhân dân và cử tri tỉnh nhà.

Kết thúc phiên trả lời chất vấn của Thủ trưởng các sở, ngành, Chủ tịch UBND tỉnh có bài phát biểu làm rõ các nhóm vấn đề thuộc trách nhiệm chung của UBND tỉnh mà cử tri và đại biểu HĐND tỉnh quan tâm; nhấn mạnh những nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm về kế hoạch thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế

- xã hội trong năm 2023 như: Tiếp tục kiên trì thực hiện mục tiêu kép “Vừa kiểm soát dịch bệnh hiệu quả - vừa thúc đẩy, tăng trưởng kinh tế”; giải quyết tốt các vấn đề xã hội đang phát sinh trong đời sống nhân dân; những vấn đề phát sinh mới trong xã hội sau thời kỳ hậu Covid-19; thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính đi đôi nâng cao chất lượng nguồn nhân lực khu vực công. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh để thu hút nguồn lực đầu tư của xã hội, của doanh nghiệp; thực hiện tốt nhiệm vụ phòng chống tội phạm trên các lĩnh vực, đảm bảo trật tự an toàn xã hội và an ninh biên giới...

Nhìn chung, các nội dung chất vấn được HĐND tỉnh lựa chọn là phù hợp với thực tiễn, phản ánh được tâm tư, nguyện vọng của cử tri, mang tính thời sự, liên quan thiết thực đến đời sống của Nhân dân. Phiên chất vấn, trả lời chất vấn đã thể hiện sự nghiêm túc, công khai, dân chủ, thẳng thắn, tâm huyết, trách nhiệm, đúng quy định pháp luật.

II. Thực hiện chức năng quyết định tại kỳ họp

Trên cơ sở xem xét các báo cáo, tờ trình và tiếp thu các ý kiến đóng góp, phản biện tâm huyết, trách nhiệm của các Ban HĐND tỉnh; ý kiến, kiến nghị của cử tri; ý kiến thảo luận của các vị đại biểu HĐND, Hội đồng nhân dân tỉnh đã thông qua 27 nghị quyết (11 nghị quyết quy phạm pháp luật và 16 nghị quyết cá biệt) trên nhiều lĩnh vực với tỷ lệ thống nhất cao (*phụ biểu nghị quyết đính kèm tại trang số 6,7*). Một số nghị quyết có tác động đến người dân như:

- Nghị quyết về nhiệm vụ nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2023 đã xác định những mục tiêu, chỉ tiêu và giải pháp: Tập trung thực hiện các giải pháp phục hồi kinh tế - xã hội sau đại dịch COVID-19; đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế, phát triển nông nghiệp theo chiều sâu, tập trung đầu tư cơ sở hạ tầng nhất là hạ tầng giao thông để tạo nền tảng phát triển du lịch, thương mại và dịch vụ. Khai thác lợi thế so sánh của tỉnh trong liên kết vùng và hội nhập quốc tế; đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp nhỏ và vừa. Thúc đẩy chuyển đổi số trên 03 trụ cột: Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số. Thực hiện tốt các chính sách về giảm nghèo, đào tạo nghề, giải quyết việc làm, bảo vệ, chăm sóc trẻ em và bình đẳng giới... phấn đấu tốc độ tăng trưởng kinh tế (GRDP) là 7,0 - 7,5%; GRDP bình quân đầu người từ 60,52 - 62,03 triệu đồng/người/năm.

- Nghị quyết phân bổ chi tiết kế hoạch đầu tư công năm 2023 nguồn vốn ngân sách địa phương; với tổng số vốn kế hoạch đầu tư công năm 2023 nguồn ngân sách địa phương là 3.765.576 triệu đồng.

- Nghị quyết Quy định mức chuẩn trợ giúp xã hội, mức trợ giúp xã hội áp dụng trên địa bàn tỉnh, với mức chuẩn trợ giúp xã hội: 360.000 đồng/tháng.

- Nghị quyết Quy định mức chi hỗ trợ chế độ điều dưỡng phục hồi sức khỏe tập trung đối với người có công với cách mạng và thân nhân của người có công với cách mạng trên địa bàn tỉnh An Giang: Hỗ trợ 1.000.000 đồng/người để bổ sung phần chênh lệch phát sinh trong thời gian điều dưỡng tập trung của người có công với cách mạng và thân nhân của người có công với cách mạng.

- Nghị quyết Quy định số lượng, mức phụ cấp đối với Công an xã bán chuyên trách tiếp tục được sử dụng tham gia bảo đảm an ninh, trật tự ở cơ sở trên địa bàn tỉnh An Giang; theo đó mỗi ấp thuộc các xã trên địa bàn tỉnh được bố trí không quá 02 Công an xã bán chuyên trách để tham gia bảo đảm an ninh, trật tự ở cơ sở; được hưởng mức phụ cấp hàng tháng bằng 1,0 lần mức lương cơ sở/người/tháng, cộng với mức trợ cấp bồi dưỡng bằng 0,5 lần mức lương cơ sở/người/tháng.

- Nghị quyết thành lập Đoàn giám sát chuyên đề Hội đồng nhân dân tỉnh về công tác quản lý, sử dụng và khai thác đất công để đánh giá kết quả đạt được, hạn chế, khó khăn, vướng mắc, xác định nguyên nhân, chỉ rõ trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong công tác quản lý, sử dụng và khai thác đất công.

Qua đó, Hội đồng nhân dân tỉnh giao Thường trực, các Ban, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh xây dựng, triển khai thực hiện chương trình giám sát; báo cáo kết quả theo quy định của pháp luật. Các đại biểu HĐND tỉnh thực hiện việc giám sát theo Luật định. Giao Thường trực HĐND tỉnh chủ trì, phối hợp tổ chức thực hiện Nghị quyết này; chỉ đạo, điều hòa, phối hợp hoạt động giám sát của các Ban, Tổ đại biểu và đại biểu HĐND tỉnh; chỉ đạo theo dõi, đôn đốc, tổng hợp kết quả giải quyết kiến nghị sau giám sát và báo cáo kết quả thực hiện chương trình giám sát...

Phát biểu bế mạc kỳ họp, Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh tiếp thu ý kiến phát biểu chỉ đạo của đồng chí Lê Hồng Quang, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy để tiếp tục thực hiện tốt hoạt động của Hội đồng nhân dân tỉnh trong năm 2023; đề nghị Thường trực HĐND tiếp tục phối hợp chặt chẽ với UBND, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các cơ quan liên quan trong quá trình thực hiện nhiệm vụ. Các vị đại biểu HĐND tỉnh cần tích cực, chủ động thực hiện nhiệm vụ của người đại biểu dân cử; tham dự đầy đủ các buổi tiếp xúc cử tri để báo cáo với cử tri kết quả kỳ họp, đồng thời lắng nghe tâm tư, nguyện vọng chính đáng của cử tri, nắm bắt những khó khăn, vướng mắc để kịp thời phản ánh với HĐND tỉnh.

Trên đây là báo cáo tóm tắt kết quả kỳ họp thứ 11 Hội đồng nhân dân tỉnh khóa X, nhiệm kỳ 2021 - 2026, Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh trân trọng gửi đến các vị đại biểu HĐND tỉnh tham khảo, lựa chọn nội dung phù hợp để báo cáo kết quả với cử tri trong quá trình tiếp xúc cử tri, tùy tình hình thực tế, đại biểu có thể thông báo thêm những nội dung cơ bản của các nghị quyết nếu cử tri quan tâm. /.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Thường trực HĐND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, Phòng Công tác HĐND-Hùng.

* Đại biểu HĐND kết hợp trả lời các ý kiến, kiến nghị của cử tri nơi đại biểu ứng cử.

CHÁNH VĂN PHÒNG



Lê Thanh Dũng

**DANH MỤC**

**Các Nghị quyết của HĐND tỉnh ban hành tại kỳ họp
thứ 11 (cuối năm 2022) Hội đồng nhân dân tỉnh**
(Kèm theo Báo cáo số 44/BC-VP ngày 20 tháng 12 năm 2022)

Tại kỳ họp thứ 11 (cuối năm 2022), thông qua 27 nghị quyết

1. Nghị quyết về nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2023.
2. Nghị quyết về chương trình xây dựng Nghị quyết toàn khóa của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa X, nhiệm kỳ 2021 - 2026.
3. Nghị quyết về việc tổ chức các kỳ họp HĐND tỉnh năm 2023.
4. Nghị quyết về việc thành lập Đoàn giám sát chuyên đề năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa X, nhiệm kỳ 2021 - 2026.
5. Nghị quyết dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; thu, chi ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách địa phương tỉnh An Giang năm 2023.
6. Nghị quyết về việc điều chỉnh Nghị quyết số 40/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc tổng mức vay, kế hoạch vay, trả nợ của ngân sách tỉnh năm 2022.
7. Nghị quyết về việc tổng mức vay, kế hoạch vay, trả nợ của ngân sách tỉnh An Giang năm 2023.
8. Nghị quyết về việc phê chuẩn quyết toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn và thu, chi ngân sách địa phương tỉnh An Giang năm 2021.
9. Nghị quyết về việc quyết định chủ trương đầu tư dự án nhóm B và điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư dự án nhóm B sử dụng vốn đầu tư công.
10. Nghị quyết về việc quy định cơ chế lồng ghép nguồn vốn giữa các chương trình mục tiêu quốc gia, giữa các chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình, dự án khác trên địa bàn tỉnh An Giang giai đoạn 2021 - 2025.
11. Nghị quyết về việc phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 nguồn ngân sách trung ương và nguồn ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh An Giang.
12. Nghị quyết về việc phân bổ chi tiết kế hoạch đầu tư công năm 2023 nguồn ngân sách địa phương.
13. Nghị quyết về việc hủy bỏ danh mục dự án có thu hồi đất và sử dụng đất trồng lúa năm 2020 ban hành kèm theo Nghị quyết số 17/2019/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh.
14. Nghị quyết về việc sửa đổi, bổ sung danh mục dự án ban hành kèm theo Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 12/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh; ban hành danh mục dự án có thu hồi đất và dự án có sử dụng đất trồng lúa năm 2023.

15. Nghị quyết về việc quy định nội dung, mức chi tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh An Giang.

16. Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 13/2022/NQHĐND ngày 12/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nội dung chi và mức chi cho hoạt động tổ chức các kỳ thi, hội thi, cuộc thi trong lĩnh vực giáo dục trên địa bàn tỉnh.

17. Nghị quyết về việc quy định mức chuẩn trợ giúp xã hội, mức trợ giúp xã hội áp dụng trên địa bàn tỉnh An Giang.

18. Nghị quyết về việc quy định mức chi hỗ trợ chế độ điều dưỡng phục hồi sức khỏe tập trung đối với người có công với cách mạng và thân nhân của người có công với cách mạng trên địa bàn tỉnh An Giang.

19. Nghị quyết về việc phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 nguồn vốn ngân sách trung ương và nguồn ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh An Giang.

20. Nghị quyết về phát triển thanh niên tỉnh An Giang giai đoạn 2021 - 2030.

21. Nghị quyết về việc quy định mức chi hỗ trợ một số nội dung giảm nghèo về thông tin thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh An Giang .

22. Nghị quyết về việc quy định mức hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn huyện nghèo tỉnh An Giang thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025.

23. Nghị quyết về việc Quy định số lượng, mức phụ cấp đối với Công an xã bán chuyên trách tiếp tục được sử dụng tham gia bảo đảm an ninh, trật tự ở cơ sở trên địa bàn tỉnh An Giang.

24. Nghị quyết về việc giao biên chế công chức trong các cơ quan hành chính nhà nước; phê duyệt số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập và hội có tính chất đặc thù trên địa bàn tỉnh An Giang năm 2023.

25. Nghị quyết về việc ban hành quy định mức phân bổ kinh phí bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật trên địa bàn tỉnh.

26. Nghị quyết về việc phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 nguồn vốn ngân sách trung ương và nguồn ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh An Giang giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: Từ năm 2021 đến năm 2025.

27. Nghị quyết về việc ban hành Quy chế Bảo vệ bí mật Nhà nước của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang./.